

Ngày 31/12/2024	17,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	37.0%	28.9%	-10.3%

2024	
ROE	-8.3%
	+/- YoY ▲ 4.6%

Q4/24		
DT thuần	25.3	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 4.10 ▲ 19.3%	YoY ▲ 4.20 ▲ 19.9%

2024	
DT thuần	87.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.40 ▲ 1.6%

Q4/24		
LN gộp	8.34	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.84 ▲ 11.2%	YoY ▲ 0.10 ▲ 1.2%

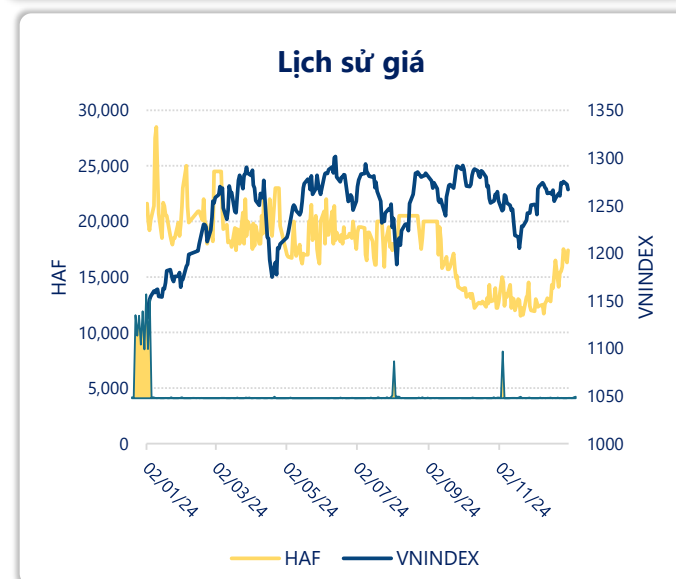
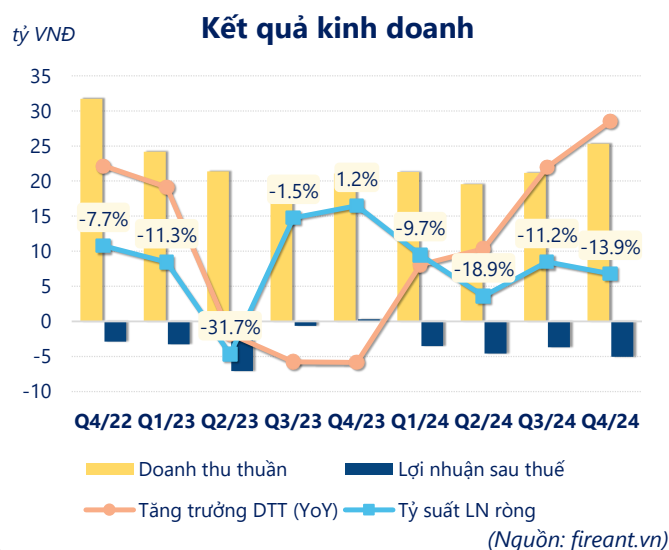
2024	
LN gộp	32.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 8.10 ▲ 33.5%

Q4/24		
LN thuần	-4.75	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 0.99 ▼ 26.2%	YoY ▼ 5.04 ▼ 1737%

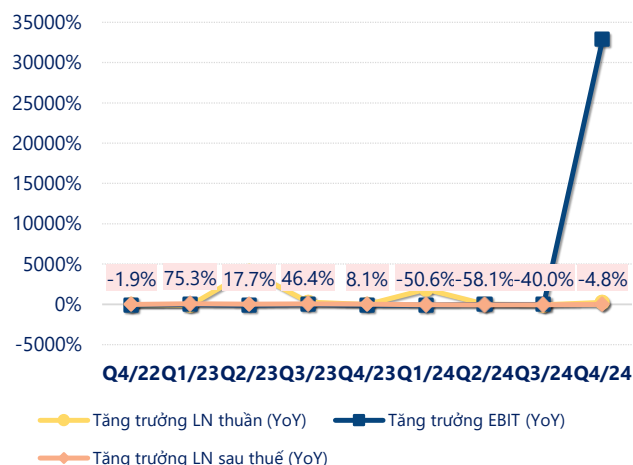
2024	
LN thuần	-16.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.30 ▲ 16.4%

Q4/24		
LN sau thuế	-5.05	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 1.38 ▼ 37.7%	YoY ▼ 5.36 ▼ 1730%

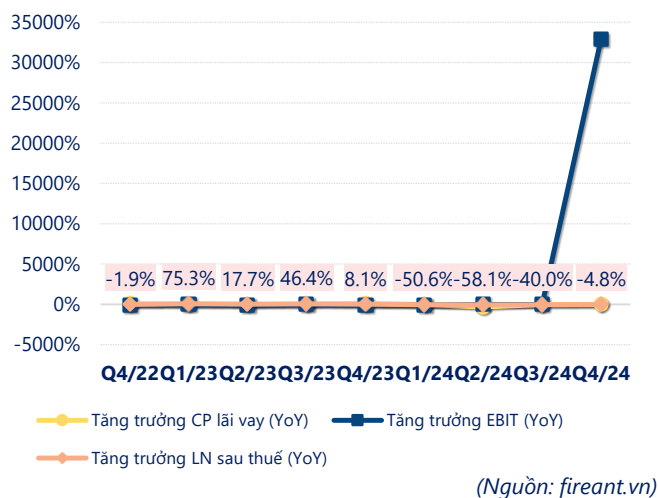
2024	
LN sau thuế	-16.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.80 ▲ 18.3%



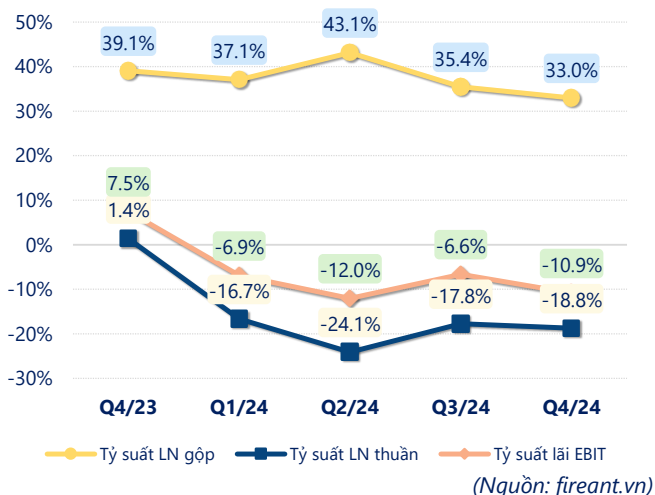
Tăng trưởng lợi nhuận



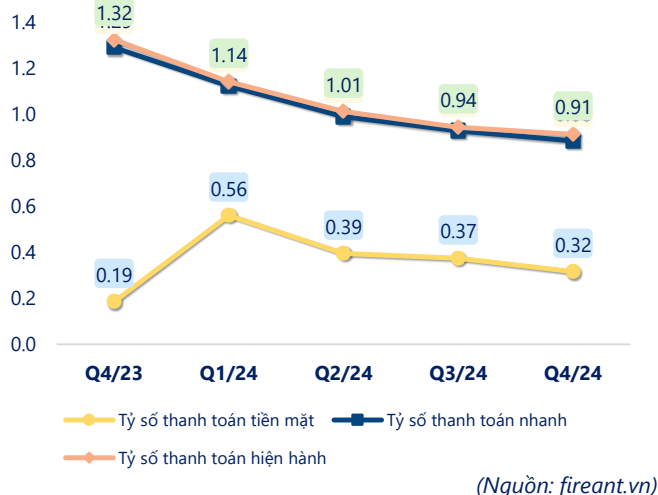
Tăng trưởng chi phí



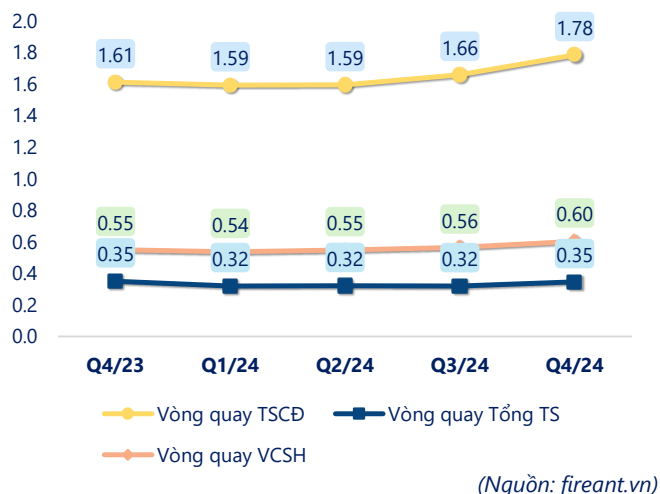
Tỷ suất lợi nhuận



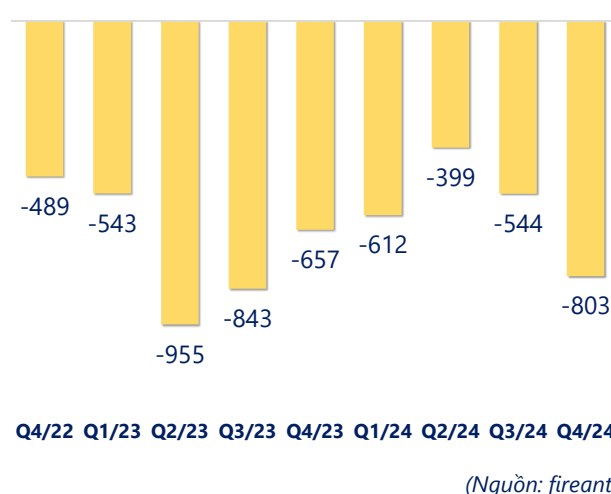
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	25.3	21.1	19.9%	87.3	85.9	1.6%
Giá vốn hàng bán	17.0	12.9	31.5%	55.1	61.8	-10.8%
Lợi nhuận gộp	8.34	8.24	1.2%	32.2	24.1	33.5%
Doanh thu HĐTC	0.94	0.86	9.2%	3.44	4.73	-27.4%
Chi phí TC	2.21	1.16	90.4%	8.57	4.97	72.5%
Chi phí lãi vay	2.21	1.16	90.4%	8.57	4.96	72.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.21	-0.05	-292%
Chi phí bán hàng	2.49	1.72	44.9%	7.72	7.04	9.7%
Chi phí QLDN	9.32	5.94	57.0%	35.9	36.8	-2.6%
LN thuần từ HĐKD	-4.75	0.29	-1737%	-16.8	-20.1	16.4%
Lợi nhuận khác	-0.21	0.12	-275%	0.22	-0.09	352%
LN trước thuế	-4.96	0.41	-1309%	-16.6	-20.2	17.9%
Lợi nhuận sau thuế	-5.05	0.31	-1730%	-16.8	-20.6	18.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.51	0.25	-1503%	-11.6	-18.6	37.5%

(Nguồn: fireant.vn)

